

Số: 388/BC-UBND

Kbang, ngày 18 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án tăng cường xử lý vi phạm trong quản lý sử dụng đất đai giai đoạn đến 2020 trên địa bàn huyện (từ năm 2016-2020)

Ủy ban nhân dân huyện nhận được Văn bản số 4014/STNMT-TTr ngày 30/10/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường Về việc báo cáo kết quả thực hiện Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai giai đoạn đến 2020. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Kết quả thực hiện các nội dung Đề án:

1- Công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện:

Về biên chế, cơ cấu ngạch, bậc: Thanh tra huyện được biên chế 05, trong đó có 03 thanh tra viên và 02 chuyên viên. 100 % cán bộ, công chức Thanh tra của huyện đều được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra.

Về kinh phí hoạt động: Ủy ban nhân dân huyện luôn luôn đảm bảo kinh phí hoạt động cho cơ quan Thanh tra để triển khai thực hiện các nhiệm vụ; đồng thời đảm bảo đầy đủ các chính sách khác cho công chức Thanh tra theo quy định của pháp luật.

2- Tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh về tình trạng vi phạm pháp luật đất đai: Trong 5 năm qua, thông qua Ban tiếp công dân của huyện, bộ phận tiếp công dân đã tiếp nhận 01 trường hợp phản ánh về tình trạng vi phạm pháp luật đất đai.

3- Kết quả thực hiện nội dung thanh tra:

Để công tác quản lý Đất đai dần đi vào nề nếp, sử dụng ổn định, có hiệu quả, hạn chế tối đa tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai. UBND huyện giao phòng Tài nguyên và Môi trường, chủ trì, phối hợp UBND các xã, thị trấn tiến hành kiểm tra, xử lý các trường hợp mua bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn đất trái phép trong đồng bào dân tộc thiểu số. Qua kiểm tra phát hiện 612 trường hợp vi phạm việc mua bán, chuyển nhượng, cho thuê đất trái phép giữa người Bah Nar với người kinh với diện tích đất nông nghiệp: 517,0 ha. Đến ngày 31/12/2019 đã giải quyết xong 603 trường, với diện tích: 507,20 ha (người kinh trả lại đất sản xuất nông nghiệp cho Bah Nar); hiện còn 09 trường hợp, diện tích 9,80 ha đang tiếp tục giải quyết.

UBND huyện giao Thanh tra huyện tiến hành thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp. Qua đó, phát hiện có 06 hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trái quy định của pháp luật và đã xử lý đúng quy định.

II. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Đề án:

1- Đánh giá:

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên quan tâm thực hiện tăng cường năng lực cho cơ quan Thanh tra và phòng Tài nguyên và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ

Thanh tra chuyên ngành về đất đai. Nhờ đó, trong 5 năm qua (2016-2020) việc quản lý Nhà nước về đất đai như quy hoạch, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt được nhiều kết quả nhất định; trên địa bàn huyện chỉ xảy ra 01 vụ của cán bộ địa chính xã vi phạm pháp luật về đất đai, đã được xử lý theo quy định của pháp luật. 100 % công chức trong cơ quan Thanh tra đã được bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên. Hầu hết đều có kinh nghiệm trong việc thanh tra đất đai; phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Lãnh đạo huyện thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai, nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn huyện.

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan Thanh tra huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch Thanh tra hàng năm và tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, trong đó đặc biệt là công tác thanh tra việc quản lý, sử dụng đất công và việc mua bán, chuyển nhượng, cho thuê đất trái phép giữa các hộ người Bah Nar với người kinh trên địa bàn các xã, thị trấn. Qua thanh tra đã góp phần phát hiện, kiến nghị UBND huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn giải quyết dứt điểm các vụ việc và tổ chức cắm mốc các thửa đất công để đưa vào quản lý, sử dụng có hiệu quả, nhằm ngăn chặn việc lấn chiếm. Ủy ban nhân dân huyện đã công bố địa chỉ tiếp nhận, hình thức tiếp nhận thông tin, phản ánh của người dân về tình trạng lấn, chiếm đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, xây dựng nhà trên đất nông nghiệp và việc vi phạm pháp luật về đất đai của lực lượng cán bộ thực hiện chức năng tham mưu trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai từ huyện xuống xã; theo đó sẽ xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm.

2- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng và người sử dụng đất nói chung theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 là mỗi hộ gia đình, cá nhân không quá 02 ha, diện tích đất nông nghiệp còn lại phải chuyển sang thuê đất. Trên thực tế, tại huyện Kbang đồng bào dân tộc thiểu số và người kinh hầu hết có diện tích đất sản xuất nông nghiệp do tự khai hoang lớn 02 ha. Do vậy, phần diện tích đất nông nghiệp còn lại không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà phải chuyển sang thuê đất; nên công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện việc kê khai diện tích đất nông nghiệp vượt hạn mức để xác lập hồ sơ cho thuê đất là rất khó khăn, nhân dân chưa chấp hành nghiêm.

- Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở vùng không có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thì phải nộp 50 % tiền sử dụng đất ở, rất khó thực hiện.

- Việc Luật Đất đai năm 2013 quy định Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường là hết sức bất cập, vì: khi UBND huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện theo thẩm quyền quy định tại Điều 22-Luật Đất đai năm 2013, trong đó có nội dung cấp Giấy CNQSD đất lần đầu, nhưng khi chuyển nhượng hoặc thực hiện các quyền của người sử dụng đất sau khi được cấp Giấy CNQSD đất lần đầu lại thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường. Vấn đề này gây khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện trong quá trình thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện.

III. Đề xuất, kiến nghị:

- 1- Đề nghị cấp có thẩm quyền miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức đất ở cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số (hiện nay, theo Khoản 1, Điều 12, Nghị định số

45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của chính phủ quy định :Giảm 50% tiền sử dụng đất trong hạn mức đất ở đối với hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo tại các địa bàn không thuộc phạm vi quy định tại Khoản 2, Điều 11 Nghị Định này (vùng đặc biệt khó khăn) khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền Quyết định giao đất...);

2- Theo quy định tại khoản 1, Điều 129, Luật đất đai 2013 quy định: Hạn mức giao đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối cho mỗi gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đối với tỉnh Gia lai **02 ha** là không phù hợp với tập quán sản xuất đồng bào dân tộc thiểu số. Kiến nghị Trung ương xem xét đặc thù vùng Tây Nguyên, đồng bào dân tộc thiểu số sản xuất nông nghiệp chủ yếu trồng cây hàng năm trên đất nương rẫy, dễ bị bạc màu nên nâng hạn mức giao đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác từ **03-05 ha** cho mỗi hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp;

3- Chuyển Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai về trực thuộc UBND huyện quản lý, điều hành như Luật Đất đai năm 2003 quy định;

4- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bố trí kinh phí để đo đạc, lập bản đồ địa chính khép kín địa giới hành chính 03 đơn vị hành chính đã bị biến động quá lớn là: xã Tô Tung, xã Kông Long Khong và Thị trấn Kbang.

5-Tăng cường công tác tuyên truyền để người sử dụng đất tự giác kê khai toàn bộ các thửa đất nông nghiệp hiện đang sử dụng trên địa bàn huyện, làm cơ sở để xác định hạn mức cấp Giấy CNQSD đất lần đầu, xác định diện tích đất nông nghiệp vượt hạn mức để cho thuê đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

(Có các biểu mẫu kèm theo).

Ủy ban nhân dân huyện Kbang báo cáo kết quả thực hiện Đề án tăng cường xử lý vi phạm trong quản lý sử dụng đất đai giai đoạn đến 2020 trên địa bàn huyện (từ năm 2016-2020) để Sở Tài nguyên và Môi trường nắm được, tổng hợp./. *rd*

Nơi nhận :

- Sở TN&MT;
- TT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng TN&MT;
- Lưu VT,VP, TH. *nhu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN PHẢN ÁNH VI PHẠM VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI (2016-2020)

(Kèm theo Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Khang)

Stt	Tên đơn vị	Kết quả tiếp nhận thông tin										Kết quả giải quyết các trường hợp phản ánh										Phụ lục 01		
		Trong đó phản ánh vi phạm về các nội dung										Kết quả xử lý căn bộ										Đang giải quyết		
		Tổng số trường hợp phản ánh	QH. KH sử dụng đất	Thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và TĐC	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích SDD	Đăng ký, cấp GCN, hồ sơ địa chính	Vi phạm trong quản lý	Vi phạm của người sử dụng đất	Đã giải quyết xong		Số trường hợp chưa xem xét giải quyết	Cảnh cáo	Cách chức	Buộc thôi việc	Chuyển công tác khác	Xử lý hình xử	Tổng số trường hợp đang giải quyết	Trong đó cơ quan đang giải quyết:						
									Tổng số trường hợp đã giải quyết xong	Phản ánh đúng một phần đúng								Phản ánh có phần đúng	Cơ quan hành chính	Tòa án	Cơ quan điều tra			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21				
I	Kết quả tiếp nhận thông tin phản ánh trong năm 2020																							
	Toàn tỉnh, TP																							
A	Trường hợp tiếp nhận tại địa phương																							
1	Cấp huyện	1				1			1	1		0			1									
....																								
....																								
																								
B	Trường hợp tiếp nhận do Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận chuyển về địa phương giải quyết																							
1	Cấp huyện																							
2																								
II	Kết quả tiếp nhận thông tin phản ánh trong 05 năm từ năm 2016 đến 2020																							
Tổng		1				1			1	1		0			1									

Như

G HỢP KẾT QUẢ THANH
(Kèm theo Báo cáo
Yi phạm đã phát hiện t
nu hỏi
thường
Giáo, cho thuê,
chuyển mục đích
Xác địn
nghĩa
chỉ

Ghi chú

[illegible]